

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU, ngày 23/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế**

-----

Thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU, ngày 23/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (gọi tắt là Chương trình hành động số 50-CTr/TU), Ban Cán sự đảng UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU như sau:

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hoá và triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết 20-NQ/TW, Kết luận số 69-KL/TW và Chương trình hành động số 50-CTr/TU, ngày 23/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý và Nhân dân xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

trong đó tập trung vào các lĩnh vực thế mạnh của ngành, địa phương theo từng năm và từng giai đoạn.

**3. Cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ (KH&CN) của tỉnh tăng cường phối hợp với các cấp, ngành, địa phương để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, tăng cường đổi mới sáng tạo, tham mưu triển khai tốt các nhiệm vụ phát triển, ứng dụng KH&CN phù hợp với yêu cầu thực tiễn, giải quyết những vấn đề khó khăn, cấp bách, tạo sự chuyển biến trong tình hình mới.**

## **II- NỘI DUNG**

### **1. Nhiệm vụ chung**

#### ***1.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo***

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt về vai trò, tầm quan trọng của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ quốc phòng - an ninh, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý, kết quả thực hiện là một trong những tiêu chí, thước đo đánh giá về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý.

- Rà soát các cơ chế, chính sách để cụ thể hóa nghị quyết, chủ trương của Đảng nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự là một trong những động lực quan trọng nhất để phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh; là một nội dung cần được ưu tiên tập trung đầu tư trước một bước trong hoạt động của các ngành, các cấp, góp phần chuyển đổi cơ bản kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng trong công tác vận động, tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội, động viên Nhân dân tham gia tích cực, góp phần phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

#### ***1.2. Đổi mới tư duy, hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo***

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 3631/KH-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong nghiên cứu, phát triển sản phẩm đặc thù của địa phương có lợi thế cạnh tranh, giá trị cao, thân thiện với môi trường dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để hình thành các ngành nghề mới và các sản phẩm mới, giá trị gia tăng cao,

nhất là lĩnh vực mà Lai Châu có thế mạnh; tham gia vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn quốc.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là năng lực cụ thể hoá, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh uỷ đề ra chủ trương, giải pháp để phát huy tiềm năng, lợi thế phát triển đột phá về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước và có chính sách thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp dành cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; ưu tiên, tập trung nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, phát triển nguồn nhân lực và thị trường khoa học, công nghệ, hợp tác quốc tế.

### ***1.3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo***

- Tiếp tục củng cố, đầu tư đổi mới với tổ chức khoa học và công nghệ công lập hiện có của tỉnh theo hướng phù hợp với các định hướng ưu tiên về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Quan tâm đầu tư để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, nhân tài; xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Tiếp thu, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong và ngoài nước nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và sức cạnh tranh của doanh nghiệp; chủ động ứng dụng các giải pháp công nghệ để phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo vệ môi trường, ứng phó với các thách thức từ dịch bệnh và biến đổi khí hậu; ứng dụng công nghệ vào phát triển sản phẩm chủ lực của tỉnh, thực hiện chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

### ***1.4. Hình thành, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo***

- Thúc đẩy hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của tỉnh nhằm thúc đẩy việc hình thành và phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường liên kết với các mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các trung tâm đổi mới sáng tạo, các trung tâm nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ ngoài tỉnh để khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo ngành, vùng gắn với các chuỗi giá trị, cụm liên kết ngành, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; chú trọng vùng trọng điểm và phát huy lợi thế của từng địa phương.

### ***1.5. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ***

- Hình thành và phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh phát triển các hoạt động giao dịch (trực tiếp và trực tuyến) thông tin, công nghệ và thiết bị. Tăng cường các hoạt động kết nối với các sàn giao dịch công nghệ quốc gia để tranh thủ sự hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động đổi mới công nghệ của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Gia tăng số lượng, nâng cao chất lượng và hiệu quả khai thác tài sản trí tuệ, chú trọng phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp cùng với việc tăng cường bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Tuân thủ các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc xây dựng kịp thời tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với các công nghệ, sản phẩm mới, sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm chủ lực của tỉnh đáp ứng yêu cầu của thị trường, bảo đảm phát triển tài sản trí tuệ và tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa là công cụ hữu hiệu thúc đẩy đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ mới.

- Khuyến khích phát triển tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, trung tâm xúc tiến và hỗ trợ chuyển giao công nghệ; trung tâm, sàn giao dịch công nghệ, chợ công nghệ; kết nối mạng lưới tổ chức trung gian cung cấp dịch vụ tìm kiếm, đánh giá, định giá, môi giới, thử nghiệm, chuyển giao kết quả, sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, quan tâm tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân sử dụng kết quả, sản phẩm này như hàng hoá đặc biệt có giá trị, quyền sở hữu và lưu thông trên thị trường.

- Tiếp tục thúc đẩy quá trình hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, coi đây là một trong những giải pháp quan trọng để tạo lập, phát triển thị trường khoa học và công nghệ của tỉnh. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa phát triển khoa học và công nghệ; khuyến khích, thu hút khu vực tư nhân và doanh nghiệp đầu tư cho khoa học và công nghệ.

### ***1.6. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo***

- Đa dạng hóa đối tác và đẩy mạnh hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có trọng tâm, trọng điểm, theo lĩnh vực ưu tiên; chú trọng khai thác, chuyển giao công nghệ với đối tác chiến lược, từ các địa bàn có công nghệ nguồn; gắn kết giữa hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với hợp tác quốc tế về kinh tế.

- Tổ chức triển khai các nội dung liên quan tại các hiệp định về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hỗ trợ hoạt động triển lãm, diễn đàn, sàn giao dịch, chợ công nghệ, trao đổi học thuật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, mua bán, chuyển giao các sản phẩm khoa học và công nghệ, triển khai các mô hình, giải pháp đổi mới sáng tạo, bảo hộ và phát triển tài sản trí tuệ, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

*(Có Phụ lục kèm theo).*

### **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện của các tổ chức, đơn vị trực thuộc. Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) theo quy định.

**2.** Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ, đột xuất tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- UBND các huyện, thành phố,
- Lưu: VT, VX2.

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG  
BÍ THƯ**

**Lê Văn Lương**